|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****BẮC NINH****¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **ĐỀ ÔN TẬP SỐ 28.****KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023****Môn: Lịch sử****Thời gian làm bài: 50 phút****¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** |

**\* Giáo viên ra đề:**Thân Thị Huyên.

**Đơn vị công tác:**Trường THPT Nguyễn Văn Cừ .

**\* Giáo viên thẩm định:** Ngô Thị Hồng.

**Đơn vị công tác:** Trường THPT Trần Hưng Đạo.

**Câu 1.** Trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam (1961-1965), Mĩ sử dụng chiến thuật nào sau đây?

 **A.** Trực thăng vận. **B.** Cơ giới hóa. **C.** Vận động chiến. **D.** Du kích chiến.

**Câu 2.** Năm 1944, tổ chức nào sau đây được thành lập ở Việt Nam?

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**B.** Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.

**C.** Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**D.** Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

**Câu 3.** Việc tiến hành cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc và Tây Nam (1978-1979) nhằm thực hiện nhiệm vụ chiến lược nào sau đây của cách mạng Việt Nam?

**A.** Bảo vệ vững chắc Tổ quốc. **B.** Bảo vệ chế độ chính trị.

**C.** Bảo vệ chủ quyền biển đảo. **D.** Xây dựng quan hệ quốc tế.

**Câu 4.** Theo hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), quân đội nước nào sau đây được ra miền Bắc Việt Nam thay quân Trung Hoa dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật?

**A.** Mĩ.  **B.** Pháp. **C.** Anh. **D.** Liên Xô.

**Câu 5.** Từ năm 1973 đến năm 1982, nền kinh tế Mĩ có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Khủng hoảng, suy thoái. **B.** Phát triển nhanh chóng.

**C.** Phục hồi và phát triển nhanh. **D.** Phát triển “thần kì”.

**Câu 6.** Thách thức lớn nhất Việt Nam phải đối mặt trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay là

**A.** sử dụng chưa có hiệu quả các nguồn vốn vay nợ.

**B.** sự cạnh tranh quyết liệt từ thị trường thế giới.

**C.** sự chênh lệch về trình độ khi tham gia hội nhập.

**D.** sự bất bình đẳng trong quan hệ quốc tế.

**Câu 7.** Khẩu hiệu mà Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 là

**A.** “Giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp”. **B.** “Chống phát xít, chống chiến tranh".

**C.** “ Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày”. **D.** “Tự do dân chủ” và “Cơm áo hòa bình”.

**Câu 8.** Phong trào đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệm của nhân dân ta ở miền Nam Việt Nam trong những năm 1959-1960 là :

 **A.** Đồng khởi. **B.** Xóa nạn mù chữ.

 **C.** Duy tân. **D.** Tuần lễ vàng

**Câu 9.** Địa phương đầu tiên ở miền Nam được hoàn toàn giải phóng là

**A.** Chiến dịch Đường 14-Phước Long.  **B.** Chiến dịch Việt Bắc.

**C.** Trận Đông Khê.  **D.** Trận Điện Biên Phủ trên không.

**Câu 10**. Chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965-1968) ở miền Nam Việt Nam, về hình thức là

**A.** loại hình chiến tranh thực dân kiểu mới. **B.** loại hình chiến tranh thực dân kiểu cũ.

**C.** chiến tranh phạm vi toàn thế giới. **D.** chiến tranh phân biệt chủng tộc.

**Câu 11.** Trong cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp cuối thế kỉ XIX, cuộc khởi nghĩa nào sau đây **không** nằm trong phong trào trong phong trào Cần vương?

**A.** Cần vương. **B.** Yên Thế. **C.** Ba Đình. **D.** Bãi Sậy.

**Câu 12.** Năm 1945, quốc gia tuyên bố độc lập sớm nhất ở khu vực Đông Nam Á là

 **A.** Inđônêxia. **B.** Ấn Độ. **C.** Hàn Quốc. **D.** Trung Quốc.

**Câu 13.** Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương vấn đề dân tộc và thuộc địa” của Lê nin khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

 **A.** Đức **B.** Anh. **C.** Trung Quốc. D. Pháp.

**Câu 14.** Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới là

**A.** Đức.  **B.** Liên Xô.  **C.** Tây Âu.  **D.** Italia.

**Câu 15.** Theo kế hoạch Nava, từ thu đông 1954, thực dân Pháp thực hiện tiến công chiến lược ở Bắc Bộ (Việt Nam) nhằm giành thắng lợi quyết định về

 **A.** quân sự. **B.** ngoại giao. **C.** kinh tế. **D.** chính trị.

**Câu 16.** Đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh cùng nhiều sĩ phu yêu nước đã khởi xướng phong trào

**A.** Vì hoà bình. **B.** Duy tân. **C.** Đông du. **D.** Vô sản hoá.

**Câu 17.** Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947- 1989)?

 **A.** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập.

 **B.** Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

 **C.** Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu.

 **D.** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) được thành lập.

**Câu 18.** Sau khi hoàn thành khôi phục kinh tế (1945 - 1950), nhiệm vụ trọng tâm của Liên Xô là

 **A.** triệt để hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp ở vùng nông thôn.

 **B.** phá thế bao vây, cấm vận của Mĩ và các nước châu Âu.

 **C.** bắt đầu mở rộng quan hệ đối ngoại với các nước Đông Nam Á.

 **D.** tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

**Câu 19.** Trong những năm 1927-1930, Việt Nam Quốc dân đảng đã tổ chức cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

**A.** Yên Thế. **B.** Hương Khê. **C.** Yên Bái. **D.** Ba Đình.

**Câu 20.** Quốc gia vào sau đây ở Mỹ Latinh tuyên bố độc lập năm 1959?

 **A.** Cuba. **B.** Braxin. **C.** Lào. **D.** Nam Phi.

**Câu 21.** Trận đánh nào sau đây là điểm đột phá trên mặt trận đường số 4 của quân dân ta ở chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947?

**A.** Đèo Bông Lau. **B.** Đoan Hùng. **C.** Đông Khê. **D.** Khe Lau.

**Câu 22.** Nội dung nào sau đây không phải là quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945)?

 **A.** Thành lập Tòa án Quốc tế để xét xử tội phạm chiến tranh.

 **B.** Thỏa thuận về việc đóng quân nhằm giải giáp quân đội phát xít.

 **C.** Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và quân phiệt Nhật.

 **D.** Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

**Câu 23.** Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ 1919 - 1925, lập trường của tư sản dân tộc Việt Nam là

 **A.** hợp tác với Pháp trên một số lĩnh vực kinh tế.

 **B.** hợp tác với Pháp trên một số lĩnh vực chính trị.

 **C.** kiên quyết chống Pháp trên tất cả các lĩnh vực.

 **D.** không kiên định, dễ thỏa hiệp khi đế quốc mạnh.

**Câu 24.** Một trong những tác động của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở châu Á, châu Phi, khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** dẫn đến thay đổi căn bản trong quan hệ Đông – Tây.

**B.** góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực Ianta.

**C.** đã góp phần vào quá trình khu vực hóa và toàn cầu hóa.

**D.** làm thất bại âm mưu của Mĩ trong chiến lược toàn cầu.

**Câu 25.** Trong cuộc Tiến công chiến lược năm 1972, quân ta đã chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của địch là

**A.** Bắc Ninh,Bắc Giang,Hà Nội.

**B.** Nam Định,Thái Bình, Hà Nam.

**C.** Thanh Hóa,Nghệ An, Hà Tĩnh.

**D.** Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ

**Câu 26.** Trong thời kì 1945 – 1954, kế sách quân sự “đánh điểm, đánh diệt viện, đánh truy kích” được quân dân Việt Nam thực hiện trong

**A.** chiến dịch Tây Nguyên.

**B.** chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

**C.** Chiến dịch Huế -Đà Nẵng.

**D.** chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 27**. Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản có sự điều chỉnh chính sách đối ngoại là do

**A**. tham vọng muốn làm bá chủ thế giới thứ ba.

**B.** Hiệp ước an ninh Mĩ – Nhật đã hết thời hạn.

**C.** tiềm năng kinh tế và quốc phòng đã thay đổi.

**D.** tiềm lực kinh tế và tài chính đã khác trước.

**Câu 28.** Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga đã

**A.** chỉ đưa nước Nga ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới.

**B.** lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.

**C.** lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.

**D.** giải phóng toàn bộ thế giới khỏi hoạ phát xít.

**Câu 29.** Quốc gia nào sau đây thuộc phe phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

**A.** Liên Xô. **B.** Mĩ. **C**. Anh. **D.** Italia.

**Câu 30.** Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam **không** có đặc điểm nào sau đây?

 **A.** Hình thức đấu tranh phong phú. **B.** Lực lượng tham gia đông đảo.

 **C.** Đấu tranh công khai,hợp pháp. **D.** Mục tiêu đấu tranh triệt để.

**Câu 31.** Nội dung nào **không** phải là sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

**A.** Xác định các yếu tố thành lập Đảng. **B.** Đào tạo cán bộ cách mạng.

**C.** Lựa chọn khuynh hướng cứu nước. **D.** Thành lập tổ chức tiền thân của Đảng.

**Câu 32.** Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam là

**A.** góp phần vào giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

**B.** góp phần vào xóa bỏ chủ nghĩa quân phiệt trên thế giới.

**C.** kết hợp khởi nghĩa vũ trang với chiến tranh cách mạng.

**D.** dùng lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.

**Câu 33.** Liên minh công-nông là một nhân tố chiến lược của cách mạng Việt Nam trong những năm 1919 - 1945 vì những giai cấp này

**A.** không bị bần cùng hóa và hăng hái tham gia cách mạng khi có điều kiện.

**B.** không chịu ba tầng áp bức, mâu thuẫn với gay gắt với đế quốc và phong kiến.

**C.không** bị bần cùng hóa, nhạy bén với thời cuộc và có tinh thần yêu nước sâu sắc.

**D.** bị bóc lột nặng nề, số lượng đông đảo, có tinh thần cách mạng triệt để.

**Câu 34**. Một trong những tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929) là đã làm

 **A.** giai cấp công nhân ra đời và phát triển mạnh.

 **B.** quan hệ kinh tế phong kiến hoàn tàn bị xóa bỏ.

 **C.** cơ sở cho sự xuất hiện khuynh hướng tư sản.

 **D.** cơ cấu xã hội có sự chuyển biến sâu sắc hơn.

**Câu 35.** Một trong những điểm khác biệt về nội dung của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (1941) so với Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương (1930) là

**A.** chủ trương xây dựng căn cứ địa cách mạng.

**B.** xúc tiến xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng.

**C.** nhấn mạnh điều kiện thắng lợi của tổng khởi nghĩa.

**D.** xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng thuộc địa.

**Câu 36.** Nguyên nhân sâu xa quyết định sự bùng nổ của nhiều cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam trong 30 năm đầu thế kỉ XX là

**A.** sự trưởng thành nhanh chóng của lực lượng cách mạng Việt Nam.

**B.** mâu thuẫn gay gắt giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

**C.** sự ủng hộ của Liên Xô và các lực lượng tiến bộ trên thế giới.

**D.** sự suy yếu của nước Pháp sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 37.** Việc nhân nhượng của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đối với Trung Hoa Dân quốc năm đầu sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là sự nhân nhượng

 **A.** từng bước. **B.** có nguyên tắc. **C.** tuyệt đối. **D.** hoàn toàn.

**Câu 38.** Thực tiễn ở Việt Nam qua phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 là quá trình

**A.** giữ vững chủ trương sách lược của Đảng nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược.

**B.** từng bước tạo lực, lập thế dẫn đến chớp thời cơ để giành thắng lợi quyết định.

**C.** liên tụcsử dụngđấu tranh vũ trang để giành độc lập hoàn toàn cho cả dân tộc.

**D.** sử dụng bạo lực cách mạng theo những hình thức khác nhau phù hợp thực tiễn.

**Câu 39.** Thắng lợi Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (6-1-1946) của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

**A.** có giá trị pháp lí quốc tế để nhà nước cách mạng mở rộng quan hệ đối ngoại với các nước.

**B.** tạo cơ sở cho các quốc gia trên thế giới công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

**C.** góp phần nâng cao vị thế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên trường quốc tế.

**D.** giáng đòn mạnh mẽ vào âm mưu chia rẽ, lật đổ và xâm lược của đế quốc và tay sai.

**Câu 40.** Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 – 1975) cho thấy nghệ thuật chiến tranh của quân dân Việt Nam là

**A.** đánh địch bằng ba mũi giáp công: quân sự, chính trị, binh vận.

**B.** lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, dựa vào sức dân để chiến thắng.

**C.** tập trung binh lực mở các chiến dịch lớn với chiến thuật công kiên.

**D.** đòn tấn công quân sự của bộ đội chủ lực đi sau, quyết định thắng lợi.

-------Hết-------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **A** | **C** | **A** |  **B** | **A** | **B** | **C** | **A** | **A** | **A**  | **B** | **A** | **D** | **C** | **A** | **B** | **D** | **D** | **C** | **A** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 32 | 33 | 34 | 35 | 36 | 37 | 38 | 39 | 40 |
| **A** | **A** | **D** | **B** | **D** | **B** | **D** | **C** | **D** | **D** | **C** | **A** | **D** | **D** | **C** | **B** | **B** | **B** | **D** | **B** |

**Câu 21.** Trận đánh nào sau đây là điểm đột phá trên mặt trận đường số 4 của quân dân ta ở chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947?

- **Chọn đáp án A.** Đèo Bông Lau.

**-** Trận đánh đèo Bông Lau là điểm đột phá trên mặt trận đường số 4 của quân dân ta ở chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947

**Câu 22.** Nội dung nào sau đây không phải là quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945)?

 - **Chọn đáp án A.** Thành lập Tòa án Quốc tế để xét xử tội phạm chiến tranh.

 - Thành lập Tòa án Quốc tế để xét xử tội phạm chiến tranh không phải là quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945).

**Câu 23.** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 -1929) của thực dân Pháp đã dẫn đến sự ra đời và lớn mạnh của các giai cấp nào trong xã hội Việt Nam?

- **Chọn đáp án** **D.** không kiên định, dễ thỏa hiệp khi đế quốc mạnh.

- Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ 1919 - 1925, lập trường của tư sản dân tộc Việt Nam là không kiên định, dễ thỏa hiệp khi đế quốc mạnh.

**Câu 24.** Một trong những tác động của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở châu Á, châu Phi, khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- **Chọn đáp án B.** góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực Ianta.

- Phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở châu Á, châu Phi, khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực Ianta.

**Câu 26.** Trong thời kì 1945 – 1954, kế sách quân sự “đánh điểm, đánh diệt viện, đánh truy kích” được quân dân Việt Nam thực hiện trong

- **Chọn đáp án** **B.** chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

- Trong thời kì 1945 – 1954, kế sách quân sự “đánh điểm, đánh diệt viện, đánh truy kích” được quân dân Việt Nam thực hiện trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

**Câu 27**. Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản có sự điều chỉnh chính sách đối ngoại là do

- **Chọn đáp án** **D.** tiềm lực kinh tế và tài chính đã khác trước.

- Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản có sự điều chỉnh chính sách đối ngoại là do tiềm lực kinh tế và tài chính đã khác trước.

**Câu 28.** Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga đã

- **Chọn đáp án** **C.** lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.

- Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga đã lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.

**Câu 29.** Quốc gia nào sau đây thuộc lực lượng phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

- **Chọn đáp án** **D.** Italia.

- Italia là quốc gia thuộc lực lượng phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945).

**Câu 30.** Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam **không** có đặc điểm nào

 - **Chọn đáp án** **D.** Mục tiêu đấu tranh triệt để.

 **-** Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam **không** có đặc điểm mục tiêu đấu tranh triệt để.

**Câu 31.** Nội dung nào **không** phải là sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- **Chọn đáp án** **C.** Lựa chọn khuynh hướng cứu nước.

- Lựa chọn khuynh hướng cứu nước phải là sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 32.** Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam là

- **Chọn đáp án** **A.** góp phần vào giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

- Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam là góp phần vào giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

**Câu 33.** Liên minh công-nông là một nhân tố chiến lược của cách mạng Việt Nam trong những năm 1919 - 1945 vì những giai cấp này

- **Chọn đáp án** **D.** bị bóc lột nặng nề, số lượng đông đảo, có tinh thần cách mạng triệt để.

- Liên minh công-nông là một nhân tố chiến lược của cách mạng Việt Nam trong những năm 1919 - 1945 vì những giai cấp này bị bóc lột nặng nề, số lượng đông đảo, có tinh thần cách mạng triệt để.

**Câu 34**. Một trong những tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929) là đã làm

- **Chọn đáp án** **D.** cơ cấu xã hội có sự chuyển biến sâu sắc hơn.

 - Một trong những tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929) là đã làm cơ cấu xã hội có sự chuyển biến sâu sắc hơn.

**Câu 35.** Một trong những điểm khác biệt về nội dung của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (1941) so với Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương (1930) là

- **Chọn đáp án** **C.** nhấn mạnh điều kiện thắng lợi của tổng khởi nghĩa.

- Một trong những điểm khác biệt về nội dung của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (1941) so với Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương (1930) là nhấn mạnh điều kiện thắng lợi của tổng khởi nghĩa.

**Câu 36.** Nguyên nhân sâu xa quyết định sự bùng nổ của nhiều cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam trong 30 năm đầu thế kỉ XX là

- **Chọn đáp án** **B.** mâu thuẫn gay gắt giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

 - Nguyên nhân sâu xa quyết định sự bùng nổ của nhiều cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam trong 30 năm đầu thế kỉ XX là mâu thuẫn gay gắt giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

**Câu 37.** Việc nhân nhượng của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đối với Trung Hoa Dân quốc năm đầu sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là sự nhân nhượng

 - **Chọn đáp án** **B.** có nguyên tắc.

 **-**Việc nhân nhượng của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đối với Trung Hoa Dân quốc năm đầu sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là sự nhân nhượng,đảm bảo nguyên tắc giữ vững độc lập.

**Câu 38.** Thực tiễn ở Việt Nam qua phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 là quá trình

- **Chọn đáp án** **B.** từng bước tạo lực, lập thế dẫn đến chớp thời cơ để giành thắng lợi quyết định.

- Thực tiễn ở Việt Nam qua phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 là quá trình từng bước tạo lực, lập thế dẫn đến chớp thời cơ để giành thắng lợi quyết định.

**Câu 39.** Thắng lợi Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (6-1-1946) của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

- **Chọn đáp án** **D.** giáng đòn mạnh mẽ vào âm mưu chia rẽ, lật đổ và xâm lược của đế quốc và tay sai.

- Thắng lợi Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (6-1-1946) của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã giáng đòn mạnh mẽ vào âm mưu chia rẽ, lật đổ và xâm lược của đế quốc và tay sai.

**Câu 40.** Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 – 1975) cho thấy nghệ thuật chiến tranh của quân dân Việt Nam là

- **Chọn đáp án** **B.** lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, dựa vào sức dân để chiến thắng.

- Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 – 1975) cho thấy nghệ thuật chiến tranh của quân dân Việt Nam là lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, dựa vào sức dân để chiến thắng.